

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN T
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 36/2024/HSST

Ngày: 25/3/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN T - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Văn Hoan
- Các hội thẩm: Ông Tạ Ngọc Cư
Ông Nguyễn Ngọc Quý
- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Phạm Thu Hoài - Cán bộ Tòa án nhân dân quận T, thành phố Hà Nội.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T tham gia phiên toà: Ông Dương Xuân Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở, Toà án nhân dân quận T, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 16/2024/HSST ngày 26/02/2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2024/QĐXXST-HS ngày 13/3/2024, đối với:

- Bị cáo: **Nguyễn Đức T1**, Sinh năm 1998; Nơi sinh: Hà Nam

HKTT: Phường X - quận T - TP Hà Nội; Nơi ở hiện tại: Số xx ngõ a đường Lạc Long Quân - phường X - quận T - TP Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: tự do; Con ông: Nguyễn Văn T2; Con bà: Mai Thúy L3; Vợ Vương Thị M1; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2014 bị Công an Quận Bắc Từ Liêm xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi cố ý gây thương tích (đã hết thời hiệu); Bị cáo bị tạm giữ từ 18/09/2023 đến 26/9/2023 chuyển tạm giam đến nay. Hiện bị can đang tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an Quận T.

- Bị hại:

+ Chị **Nghiêm Thị H1**, sinh năm 2000; HKTT: Số xx ngõ xx đường CCổ Nhuế, phường C, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

+ Chị **Trần Thị T3**, sinh năm 1989; HKTT: Khu phố Th, phường T, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Nguyễn Văn T2, sinh năm 1960; Trú tại: - phường X - quận T - TP Hà Nội.

+ Bà Mai Thúy L3, sinh năm 1975; Trú tại: phường Công Vị - quận Ba Đình - TP Hà Nội.

Tại phiên tòa: Bị cáo, chị L3 (có mặt); bị hại, anh T2 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 14/3/2023, Nguyễn Đức T1 lên mạng xã hội Facebook để tìm mua điện thoại di động. T1 tìm được facebook của một người tên “Nguyễn L1” là facebook của anh Đặng Nguyên L1 - SN: 1991, trú tại: Số a ngõ xx đường C-phường C - quận Bắc Từ Liêm - TP Hà Nội giao bán 01 (một) chiếc điện thoại Iphone 14 promax bản 128GB, màu đen nên T1 nhắn tin hỏi giá thì anh L1 báo giá là 24.800.000 đồng nên T1 đồng ý mua và hẹn đến ngày hôm sau T1 sẽ đến xem nhưng sau đó T1 không đến. Đến ngày 18/03/2023, do T1 cần tiền chi tiêu cá nhân nên đã nảy sinh ý định lừa anh L1 để chiếm đoạt hai chiếc điện thoại Iphone 14 Promax. T1 nhắn tin facebook cho anh L1 để hỏi mua 2 chiếc điện thoại Iphone 14 Promax màu đen và màu tím. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, T1 sử dụng số điện thoại 03645068xx gọi cho anh L1 vào số điện thoại 0962771xxx của anh L1 để trao đổi và thống nhất giá mua hai chiếc điện thoại Iphone 14 Promax là 50.200.000 đồng (năm mươi triệu hai trăm nghìn đồng). Sau đó, T1 nhắn tin địa chỉ nhận hàng cho anh L1 tại số xx ngõ a đường Lạc Long Quân - phường X - quận T - TP Hà Nội (là địa chỉ nhà của T1), số điện thoại người nhận là số: 03645068xx (là số điện thoại của T1). Sau khi có địa chỉ và số điện thoại người nhận hàng thì Anh L1 đã nhắn tin cho vợ anh L1 là chị Nghiêm Thị H4 - SN: 2000, trú tại: quận Bắc Từ Liêm - Hà Nội để chị H4 giao điện thoại cho T1 kiểm tra (hai chiếc điện thoại là tài sản của chị H4, chị H4 đã sử dụng nick Facebook của anh L1 để đăng bán). Do bận con nhỏ nên chị H4 đã nhờ anh trai là anh Nghiêm Xuân Đ2 - SN: 1996, trú tại: phường Cổ Nhuế - quận Bắc Từ Liêm – TP Hà Nội đi giao điện thoại cho T1 kiểm tra và dặn anh Đ1 nếu khách đồng ý mua thì thu số tiền là 50.200.000 đồng (năm mươi triệu hai trăm nghìn đồng). Lúc này anh L1 cũng nhắn tin số điện thoại của anh Đ1 cho T1. Khoảng 19 giờ 32 phút cùng ngày, T1 gọi điện vào số điện thoại 0969003525 của anh Đ1 hỏi xem bao giờ giao điện thoại đến thì anh Đ1 trả lời là đang trên đường đến. Đến khoảng 19 giờ 47 phút cùng ngày thì anh Đ1 đến địa chỉ giao hàng và gọi điện thoại cho T1. Lúc này T1 đi từ ngoài đầu ngõ vào mở cửa cuốn rồi mời anh Đ1 lên tầng 3 vào phòng ngủ của bố T1 nhưng lúc này trong phòng ngủ không có ai. Tại đây anh Đ1 đưa cho T1 hai chiếc điện thoại Iphone 14 Promax, (một chiếc màu đen và một chiếc màu tím cùng là bản 128GB) để T1 kiểm tra. Sau đó T1 nói dối với anh Đ1 là ngồi đợi để T1 mang sang phòng bên cạnh cho vợ T1 xem nếu đồng ý thì sẽ thanh toán tiền nên anh Đ1 tin tưởng nhưng thực tế thì vợ T1 không có trong phòng và tại thời điểm này T1 và vợ đang sống ly thân. T1 cầm hai chiếc điện thoại đi vào trong phòng ngủ của T1 tại tầng 3,

T1 đóng cửa lại rồi cất hai chiếc điện thoại vào trong túi đeo chéo mà T1 đang đeo trên người. T1 mở cửa phòng rồi đi thẳng xuống dưới tầng 1 và tiếp tục mở cửa cuốn đi ra ngoài tầm thoát nhằm mục đích chiếm đoạt 02 chiếc điện thoại trên. Sau khi ra ngoài T1 lại đóng cửa cuốn xuống với mục đích không cho anh Đ1 đuổi theo. Khi ra đến đường Lạc Long Quân thì bắt xe taxi đi sang Bắc Ninh luôn và đến cửa hàng điện thoại Mừng Trang thuộc xã Xuân Lâm - huyện Thuận Thành - tỉnh Bắc Ninh. Tại đây, T1 đã bán 02 chiếc điện thoại cho một người đàn ông khoảng 20 tuổi (T1 không biết tên của người đàn ông này), T1 bán chiếc điện thoại Iphone 14 Promax màu đen với giá 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng), chiếc điện thoại Iphone 14 Promax màu tím với giá 22.000.000 đồng (hai mươi hai triệu đồng), T1 bộ số tiền bán điện thoại T1 đã chi tiêu cá nhân hết.

Đến khoảng hơn 19 giờ ngày 22/03/2023, T1 và anh Nguyễn Văn K1 - SN: 1988, trú tại: Đại Tự, Thanh Khương, Thuận Thành, Bắc Ninh cùng nhau chơi bi-a tại Khu đô thị Bắc Hà ở Đa Tien, Xuân Lâm, Thuận Thành, Bắc Ninh. Đến khoảng 20 giờ 15 phút cùng ngày sau khi chơi bi-a xong thì T1 hỏi anh K1 xem có chỗ nào mua điện thoại không để T1 bán chiếc điện thoại Iphone 14 Promax, màu tím, bản 256GB của T1 để lấy tiền chi tiêu và nhờ anh K1 dẫn đi. Sau đó anh K1 điều khiển xe máy của anh K1 đưa T1 đến cửa hàng điện thoại Mừng Trang ở khu phố Thanh Hoài, Thanh Khương, Thuận Thành, Bắc Ninh. Tại đây T1 gặp chị Trần Thị T5 - SN: 1989, trú tại: Thanh Hoài, Thanh Khương, Thuận Thành, Bắc Ninh. T1 lấy chiếc điện thoại Iphone 14 Promax của T1 ra và nói với chị T5 là “Em muốn bán chiếc điện thoại này thì được bao nhiêu tiền”, chị T5 hỏi T1 “Em muốn bán bao nhiêu” thì T1 trả lời “Thế có được 26.000.000 đồng, 27.000.000 đồng không?”, chị T5 trả lời “Không được, chỉ được 22.000.0000 đồng thôi”. Một lúc sau thì T1 đồng ý bán chiếc điện thoại trên cho chị T5 với giá 22.000.000 đồng. T1 bảo chị T5 là chuyển cho T1 số tiền 20.000.000 đồng trước và giữ lại chiếc điện thoại trên cho T1 để một vài ngày sau T1 đến lấy lại nên chị T5 đồng ý. Chị T5 yêu cầu T1 bỏ mật khẩu khóa máy và thoát các tài khoản trên chiếc điện thoại, sau khi bỏ mật khẩu và đăng xuất các tài khoản trên chiếc điện thoại thì T1 đưa điện thoại cho chị T5. Chị T5 đã chuyển số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) đến số tài khoản 32501398xxxx của T1 mở tại ngân hàng Techcombank. Do cần tiền mặt nên sau khi nhận được số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) từ chị T5 thì T1 bảo chị T5 là T1 chuyển lại cho chị T5 số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) để lấy tiền mặt thì chị T5 đồng ý. T1 chuyển số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) từ số tài khoản 32501398xxxx của T1 đến số tài khoản 0351001112xxx của chị T5 rồi chị T5 đưa 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) tiền mặt cho T1. Đến khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày thì T1 và anh K1 ra về, anh K1 đưa T1 về khu đô thị Bắc Hà ở Đa Tien, Xuân Lâm, Thuận Thành thì anh K1 về nhà còn T1 đi đến quán Game để chơi. Tại quán game, T1 gặp anh Lò Văn Th1 - SN: 2000, trú tại: Lương Sơn - Văn Chấn - Yên Bái, hiện đang làm công nhân và sinh sống tại Khu đô thị Bắc Hà cũng

đang ngồi chơi game tại quán. Đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, do cần thêm tiền nên T1 hỏi mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave màu đen, BKS: 21B2-23x.xx của Th1 để đến gặp chị T5 lấy nốt số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) bán điện thoại. Tại cửa hàng điện thoại Mừng Trang, T1 bảo với chị T5 là T1 muốn bán luôn chiếc điện thoại Iphone 14 Promax trên cho chị T5 và lấy nốt số tiền còn lại thì chị T5 đồng ý. T1 nhờ chị T5 chuyển thêm số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) cho T1 nên chị T5 sử dụng tài khoản số 105870220xxx của chị T5 mở tại ngân hàng Viettinbank chuyển số tiền 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng) đến số tài khoản 32501398xxxx của T1 rồi T1 trả lại chị T5 số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) tiền mặt. Sau khi nhận được tiền thì T1 quay về quán game trả xe cho Th1 rồi về nhà nghỉ Sao Mai tại Khu đô thị Bắc Hà ở Đa Tien, Xuân Lâm, Thuận Thành ngủ. T1 bộ số tiền bán chiếc điện thoại trên, T1 đã chi tiêu vào mục đích cá nhân hết. Đến tối ngày 23/03/2023, T1 tiếp tục đến chơi game tại quán game ở Khu đô thị Bắc Hà, do cần tiền nên T1 đã nảy sinh ý định đến cửa hàng điện thoại Mừng Trang xin mua lại chiếc điện thoại Iphone 14 Promax mà T1 bán vào ngày 22/03/2023 và T1 dùng thủ đoạn giả vờ chuyển tiền trả chị T5 để chiếm đoạt chiếc điện thoại này. Tại quán game, T1 tiếp tục mượn chiếc xe của Th1 rồi một mình điều khiển chiếc xe trên đến cửa hàng điện thoại. Tại cửa hàng điện thoại T1 gặp chị T5, T1 nói với chị T5 cho T1 mua lại chiếc điện thoại Iphone 14 Promax, bản 256GB mà T1 đã bán cho chị T5 vào ngày 22/03/2023 nên chị T5 đồng ý. Lúc này T1 bảo với chị T5 đưa cho T1 chiếc điện thoại Iphone 14 Promax của T1 đã bán cho chị T5 để T1 chuyển khoản trả tiền cho chị T5 thông qua ứng dụng ngân hàng trong điện thoại nên chị T5 đồng ý và đưa chiếc điện thoại cho T1. Sau khi cầm được điện thoại thì T1 bảo chị T5 đọc số tài khoản để T1 chuyển trả số tiền 22.000.000 đồng (hai mươi hai triệu đồng). Chị T5 đọc số tài khoản 105870220xxx của chị T5 mở tại ngân hàng Viettinbank cho T1, T1 giả vờ thao tác trên điện thoại một lúc và nói dối chị T5 là tài khoản của chị T5 bị lỗi không chuyển được, chị T5 tiếp tục đọc cho T1 số tài khoản 0351001112xxx của chị T5 mở tại ngân hàng Vietcombank, T1 tiếp tục giả vờ thao tác trên điện thoại khoảng một lúc sau đó nói với chị T5 là “em chuyển khoản rồi đây, chị kiểm tra đi” nhưng thực tế T1 không chuyển khoản. Chị T5 tin tưởng T1 đã chuyển khoản trả tiền nên để T1 cầm chiếc điện thoại Iphone 14 Promax cất vào túi quần và đi ra khỏi cửa hàng. Sau khi ra khỏi cửa hàng T1 điều khiển xe mô tô về quán Game trả cho Th1 rồi T1 tiếp tục bắt taxi đi về Hà Nội. Tại Hà Nội thì T1 thuê nhà nghỉ ở huyện Thanh Trì, khoảng mấy ngày sau thì T1 mang chiếc điện thoại Iphone 14 Promax, bản 256GB đến bán tại một cửa hàng điện thoại trên đường Láng (T1 không nhớ địa chỉ cửa hàng điện thoại) được số tiền 24.000.000 đồng (hai mươi tư triệu đồng). Toàn bộ số tiền trên T1 đã sử dụng vào mục đích chi tiêu cá nhân và nạp thẻ chơi game hết. Đến ngày 18/9/2023, T1 nhận

thức được hành vi là vi phạm pháp luật nên đã đến Công an phường X - quận T xin được đầu thú.

Vật chứng thu giữ:

- Công an quận T thu giữ:

+ 01 (một) vỏ hộp điện thoại iPhones màu trắng, kích thước khoảng 17x10cm.

+ 01 (một) túi nilon màu trắng kích thước khoảng 18x10cm.

+ 01 (một) USB có lưu 01 đoạn video ghi lại hình ảnh có liên quan đến vụ án.

Hiện 03 chiếc điện thoại mà T1 đã chiếm đoạt của chị Nghiêm Thị H4 và Chị Trần Thị T5 Cơ quan điều tra không thu hồi được.

- Công an thị xã Thuận Thành thu giữ:

+ 01 (một) USB có lưu 04 đoạn video liên quan đến nội dung vụ án.

Tại kết luận định giá tài sản số 54 ngày 05/4/2023, của hội đồng định giá tài sản Tổ tụng hình sự quận T kết luận:

+ 02 chiếc điện thoại di động = 2 chiếc x 25.100.000đ/1 chiếc = 50.200.000 đồng (năm mươi triệu hai trăm nghìn đồng).

Tại kết luận số định giá tài sản 33 ngày 25/9/2023, của hội đồng định giá tài sản Tổ tụng hình sự thị xã Thuận Thành kết luận:

+ 01 chiếc điện thoại di động iPhone 14 Pro max, màu tím, bản 256GB có giá trị là 23.000.000 đồng (hai mươi ba triệu đồng).

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Đức T1 khai nhận T1 bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Ngày 30/9/2023, ông Nguyễn Văn T2 là bố của Nguyễn Đức T1 đã bồi thường cho chị Nghiêm Thị H4 số tiền 50.200.000 đồng (năm mươi triệu hai trăm nghìn đồng). Chị H4 và anh Đ1 (anh Đ1 là người được chị H4 ủy quyền) đã viết đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho T1 và không yêu cầu T1 phải bồi thường gì thêm về dân sự.

Ngày 31/10/2023, chị T5 cũng viết đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Đức T1 với lý do chị Mai Thúy L3 là mẹ đẻ của T1 đã bồi thường cho chị T5 số tiền 22.000.000 đồng (hai mươi hai triệu đồng). Chị T5 không yêu cầu T1 phải bồi thường gì thêm về dân sự.

Cáo trạng số: 13/CT-VKS.TH ngày 22/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận T đã truy tố Nguyễn Đức T1 về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

* Bị cáo Nguyễn Đức T1 thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình để giảm nhẹ hình phạt.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên cáo trạng và quyết định đã truy tố, sau khi đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, xem xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T1 từ 24 đến 30 tháng tù - về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và xử lý tang tài vật theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, T1 diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

[1]. *Về thẩm quyền*: Vụ án xảy ra tại quận T nên thẩm quyền khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử thuộc thẩm quyền của các cơ quan tiến hành tố tụng của quận T, thành phố Hà Nội.

[2]. *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng*: Quá trình điều tra và truy tố; Cơ quan điều tra Công an quận T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận T, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật.

[3]. *Về tội danh*: Hành vi của bị cáo đã được chứng minh bằng lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay; bằng lời khai của bị hại, của những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã thu giữ trong quá trình điều tra được lưu trong hồ sơ vụ án, thấy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 19 giờ ngày 18/03/2023 tại số xx ngõ 675 Lạc Long Quân - phường X - quận T - TP Hà Nội Nguyễn Đức T1 đã thực hiện hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản là 02 chiếc điện thoại Iphone 14 Promax bản 128GB của chị Nghiêm Thị H4, trị giá tài sản là 50.200.000 đồng (năm mươi triệu hai trăm nghìn đồng). Đến khoảng 20 giờ ngày 23/03/2023 tại cửa hàng mua bán điện thoại của chị T5 ở Khu phố Thanh Hoài - phường Thanh Khương - thị xã Thuận Thành - tỉnh Bắc Ninh Nguyễn Đức T1 tiếp tục có hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản là 01 chiếc điện thoại Iphone 14 Promax, bản 256GB của chị Trần Thị T5, chiếc điện thoại có giá là 23.000.000 đồng (hai mươi ba triệu đồng).

Như vậy, tổng giá trị tài sản T1 đã chiếm đoạt được là: 73.200.000 đồng (Bảy mươi ba triệu hai trăm nghìn đồng).

Hành vi của Nguyễn Đức T1 đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định theo điểm c, khoản 2 Điều 174 của Bộ luật hình sự, như quan điểm luận tội và Cáo trạng đã truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận T là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, đồng thời còn xâm hại đến trật tự công cộng, xã hội và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi lừa đảo tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện; vì vậy cần phải xử lý nghiêm, nhằm cải tạo giáo dục và phòng ngừa chung.

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, đó là phạm tội nhiều lần.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đó là (*bồi thường T1 bộ thiệt hại và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*); ngoài ra bị cáo còn được hưởng các tình tiết giảm nhẹ khác theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đó là (*bị cáo đã ra đầu thú, gia đình có hoàn cảnh khó khăn và được bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt*).

Trên cơ sở xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ; Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét và ấn định mức khởi điểm của khung hình phạt. Như vậy là phù hợp và thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Xã hội chủ nghĩa.

[4]. *Về phần dân sự:* Gia đình bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường, bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. *Về xử lý vật chứng:* Đối với 01 (một) vỏ hộp điện thoại Iphones màu trắng, kích thước khoảng 17x10cm và 01 (một) túi nilon màu trắng kích thước khoảng 18x10cm. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. *Về án phí:* Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[7]. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, bị hại được kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm c, khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Đức T1**: 24 tháng tù - Về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 18/9/2023).

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ các Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) vỏ hộp điện thoại Iphones màu trắng, kích thước khoảng 17x10cm và 01 (một) túi nilon màu trắng kích thước khoảng 18x10cm.

(chi tiết theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 06/02/2024 giữa Công an và Chi cục THA dân sự quận T).

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị Quyết 326/30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về danh mục án phí, lệ phí Tòa án; Bị cáo Nguyễn Đức T1 phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo được kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại được kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo về phần liên quan trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo về phần liên quan trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Văn Hoan

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- CA-VKS - Chi cục THA dân sự quận T;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Hoan

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Văn Hoan

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- CA-VKS - Chi cục THA dân sự quận T;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Hoan